

Số: 3001/GP-UBND

Sơn La, ngày 16 tháng 12 năm 2016

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T. SƠN LA	
ĐẾN	Số: 9987
	Ngày: 23/12/16
	Chuyển: P. T. N. N. L. C. C.

GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

KC BGD

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

LB

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ tài nguyên nước dưới đất;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò nước dưới đất ngày 09/11/2016 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 852/TTr-STNMT ngày 25/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La (địa chỉ: Tổ 4, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) được thăm dò nước dưới đất với các nội dung sau:

1. Mục đích thăm dò: Đánh giá trữ lượng, chất lượng và khả năng khai thác nước dưới đất phục vụ xây dựng công trình khai thác nước cấp cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La.

2. Quy mô thăm dò: 01 giếng. Dự kiến lưu lượng khai thác 300 m³/ngày đêm.

3. Vị trí công trình thăm dò: Nằm trong khu đất của Bệnh viện đa khoa tỉnh tại tổ 4, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La. Tọa độ các điểm góc giới hạn

phạm vi bố trí công trình thăm dò theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 104° , múi chiều 3° :

Số TT điểm góc	X	Y	Số TT điểm góc	X	Y
1	2361587.40	490614.90	9	2361727.10	490721.03
2	2361594.89	490691.86	10	2361773.52	490785.74
3	2361598.95	490699.84	11	2361810.65	490805.51
4	2361624.95	490699.67	12	2361849.54	490787.26
5	2361632.13	490728.63	13	2361829.28	490747.38
6	2361641.17	490733.57	14	2361824.28	490747.41
7	2361683.10	490721.30	15	2361797.12	490564.56
8	2361686.14	490728.29			

4. Tầng chứa nước thăm dò: Tầng chứa nước khe nứt hệ tầng Đồng Giao ($T_{2ađg}$). Chiều sâu dự kiến của giếng thăm dò: 70 m.

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò:

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Thu thập tài liệu và lập Đề án		
	- Thu thập các tài liệu địa chất, địa chất thủy văn	Báo cáo	02
	- Tài liệu khí tượng thủy văn	Năm/trạm	02
	- Lập Đề án	Đề án	01
2	Điều tra hiện trạng khai thác nước	Tổ	1
3	Công tác khoan thăm dò và kết cấu giếng		
	- Khoan lấy mẫu	m	80
	- Khoan mở rộng đường kính 210 mm	m	80
	- Kết cấu ống chống 168 mm	m	24
	- Kết cấu ống chống 146 mm	m	4
	- Kết cấu ống lọc 146 mm	m	40
	- Kết cấu ống lắng 146 mm	m	12

	- Trám sét viên sấy khô	m ³	2
	- Chèn sỏi kích thước 4 – 8 mm	m ³	2
	- Trám xi măng	m ³	1
4	Hút, thổi rửa giếng thăm dò	Ca	3
	- Hút đơn	Ca	9
	- Đo hồi phục mực nước	Ca	3
5	Công tác lấy mẫu và phân tích mẫu	Mẫu	1
6	Công tác trắc địa		
	- Đo cao độ, tọa độ điểm	Điểm	20
7	Công tác quan trắc động thái	Lần	10

6. Thời hạn của giấy phép: 02 năm (hai năm) kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

2. Thực hiện thăm dò nước dưới đất theo đúng nội dung quy định tại Giấy phép được cấp.

3. Thực hiện các nghĩa vụ của chủ giấy phép theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ như sau:

- Phối hợp với tổ chức, cá nhân thi công công trình thăm dò nước dưới đất kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ, nếu phát hiện có vi phạm thì phải dừng ngay việc thăm dò.

- Trường hợp xảy ra sự cố thì phải khắc phục kịp thời, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

- Nộp báo cáo kết quả thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành có liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

6. Các yêu cầu khác để bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống sụt lún đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến việc thăm dò:

a) Chủ động giữ gìn vệ sinh xung quanh giếng thăm dò và thực hiện các biện pháp phòng, chống, ngăn ngừa ô nhiễm nguồn nước dưới đất qua giếng thăm dò. Xác định và bảo vệ vùng bảo hộ vệ sinh cho từng giếng thăm dò gồm 02 khu:

- Khu I là phạm vi xung quanh giếng, cần được bảo vệ nghiêm ngặt, cấm tất cả các hoạt động phát sinh ra nguồn gây ô nhiễm. Ranh giới, phạm vi khu I không nhỏ hơn 30m, kể từ miệng giếng;

- Khu II là khu vực liền kề với khu I, cần phải hạn chế các hoạt động phát sinh nguồn gây ô nhiễm, phá hủy lớp phủ bảo vệ tầng chứa nước. Ranh giới, phạm vi khu II được xác định cụ thể theo điều kiện địa chất thủy văn, lưu lượng khai thác, sơ đồ bố trí công trình khai thác nước và mức độ tự bảo vệ của tầng chứa nước khai thác.

b) Trường hợp vùng bảo hộ vệ sinh của công trình có diện tích không thuộc quyền sử dụng đất hợp pháp của chủ công trình thì phải có văn bản thỏa thuận với chủ sử dụng đất đó trước khi thi công;

c) Các yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân thi công công trình thăm dò nước dưới đất của Bệnh viện:

- Tổ chức, cá nhân thi công công trình thăm dò nước dưới đất phải đáp ứng đủ các điều kiện về hành nghề khoan nước dưới đất do Chính phủ quy định tại Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất.

- Trong quá trình thăm dò, tổ chức, cá nhân thi công công trình thăm dò nước dưới đất có nghĩa vụ:

- + Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người và công trình thăm dò.
- + Bảo đảm phòng, chống sụt, lún đất, ô nhiễm các tầng chứa nước.
- + Trám, lấp giếng hỏng hoặc không sử dụng sau khi kết thúc thăm dò.
- + Thực hiện các biện pháp khác để bảo vệ nước dưới đất, bảo vệ môi trường.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép này hết hạn, nếu Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như các quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định. ✓

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND TP Sơn La;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La;
- Bộ phận 01 cửa – Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT - Hiệu 20 bản.

báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đức Hải